

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I
MÔN CÔNG NGHỆ 11. NĂM HỌC 2024 - 2025

I. Mục tiêu

1. Kiến thức:

Bài 8: Một số phương pháp gia công cơ khí

Bài 9: Quy trình công nghệ gia công chi tiết

Bài 11: Quá trình sản xuất cơ khí

Bài 12: Dây chuyền sản xuất tự động với sự tham gia của ROBOT

Bài 13: Tự động hóa quá trình sản xuất dưới tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư

2. Kỹ năng:

+ Nhận biết được một số ngành nghề phổ biến thuộc lĩnh vực cơ khí chế tạo.

+ Nhận biết được các loại vật liệu cơ khí, để ứng dụng vào sản xuất , gia công cơ khí.

+ Nhận biết được các hệ thống kỹ thuật, các công nghệ mới, và đánh giá sản phẩm công nghệ, Các quá trình sản xuất cơ khí, các dây chuyền sản xuất cùng với sự tham gia của robot.

II. Nội dung

2.1. Bảng năng lực và cấp độ tư duy

TT	Nội dung kiến thức	Cấp độ tư duy		
		Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng
1	Một số phương pháp gia công cơ khí	3	3	2
2	Quy trình công nghệ gia công chi tiết	3	3	2
3	Quá trình sản xuất cơ khí	2	2	
4	Dây chuyền sản xuất tự động với sự tham gia của ROBOT	2	2	
5	Tự động hóa quá trình sản xuất dưới tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư	2	2	
6	Câu hỏi tự luận			1
Tổng số câu hỏi		12	12	4

2.2 Câu hỏi minh họa

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Gia công cơ khí không phôi là

- A. Quá trình gia công mà khối lượng vật liệu vẫn được giữ nguyên, không có vật liệu thừa thải ra.
B. Quá trình gia công mà khối lượng vật liệu thay đổi theo quá trình chuyển động của dao.
C. Quá trình gia công mà khối lượng vật liệu giảm xuống.
D. Quá trình gia công mà khối lượng vật liệu tăng lên

Câu 2: Bản chất của phương pháp đúc là:

A. Nối các chi tiết lại với nhau bằng cách nung nóng vật liệu chỗ nối đến trạng thái chảy, sau khi vật liệu kết tinh sẽ tạo thành mối hàn.

A. Kim loại nấu chảy dưới dạng lỏng được rót vào khuôn, sau khi nguội và kết tinh sẽ tạo thành vật đúc có hình dạng và kích thước của lòng khuôn.

C. Sử dụng ngoại lực tác dụng lên vật liệu kim loại có tính dẻo, làm cho nó biến dạng thành sản phẩm có hình dạng, kích thước theo yêu cầu.

D. Dùng tia lửa hồ quang làm nóng chảy kim loại tại vị trí hàn và que hàn để tạo thành mối hàn.

Câu 3: Lập quy trình công nghệ gia công chi tiết là một phần của quy trình chế tạo cơ khí sau khi đã có

- A. Phôi. B. Phôi. C. Bản vẽ xây dựng. D. Bản vẽ kỹ thuật.

Câu 4: Mục đích của lập quy trình công nghệ gia công chi tiết là

A. Chọn phôi liệu phù hợp theo điều kiện sản xuất.

C. Chọn phôi phải có độ cứng cao.

B. Chọn bản vẽ kỹ thuật cho phù hợp với chi tiết gia công.

D. Chọn chi tiết dễ gia công.

Câu 5:là quá trình con người tác động vào vật liệu cơ khí thông qua các công cụ sản xuất để tạo thành các sản phẩm hoàn chỉnh đáp ứng nhu cầu của sản xuất và đời sống.

A. Quá trình sản xuất cơ khí

C. Quá trình chế tạo phôi

B. Quá trình sản xuất thiết bị

D. Quá trình gia công chi tiết

Câu 6: Chế tạo phôi là giai đoạn thứ mấy của quá trình sản xuất cơ khí

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

Câu 7: Gia công tạo hình sản phẩm là giai đoạn thứ mấy của quá trình sản xuất cơ khí

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

Câu 8: Bản chất quá trình gia công tạo hình sản phẩm là quá trình sử dụng cáctác động vào phôi để tạo thành các chi tiết, sản phẩm đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật về hình dạng, kích thước, độ nhẵn bóng bề mặt...

A. Phương pháp gia công vật liệu

C. Phương pháp đúc

B. Phương pháp gia công không phoi

D. Phương pháp hàn

Câu 9: Bản chất của quá trình xử lý cơ tính và bảo vệ bề mặt chi tiết

A. Là quá trình sử dụng các biện pháp kỹ thuật khác nhau để thay đổi cơ tính và chất lượng bề mặt của chi tiết nhằm đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật của chi tiết và sản phẩm cơ khí.

B. Là quá trình sử dụng các phương pháp gia công vật liệu tác động vào phôi để tạo thành các chi tiết, sản phẩm đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật về hình dạng, kích thước, độ nhẵn bóng bề mặt...

C. Là quá trình thay đổi cơ tính và chất lượng sản phẩm, sản phẩm đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật về hình dạng, kích thước, độ nhẵn bóng bề mặt...

D. Là quá trình sử dụng các phương pháp tiện để thay đổi cơ tính và chất lượng bề mặt của chi tiết nhằm đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật của chi tiết và sản phẩm cơ khí.

Câu 10: Bản chất của quá trình lắp ráp sản phẩm

A. Là quá trình sử dụng các biện pháp kỹ thuật khác nhau để thay đổi cơ tính và chất lượng bề mặt của chi tiết nhằm đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật của chi tiết và sản phẩm cơ khí.

B. Là quá trình sử dụng các phương pháp gia công vật liệu tác động vào phôi để tạo thành các chi tiết, sản phẩm đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật về hình dạng, kích thước, độ nhẵn bóng bề mặt...

C. Các chi tiết máy sau khi được gia công xong trong phân xưởng cơ khí được liên kết lại với nhau để tạo thành sản phẩm hoàn thiện.

D. Là quá trình sử dụng các phương pháp tiện để thay đổi cơ tính và chất lượng bề mặt của chi tiết nhằm đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật của chi tiết và sản phẩm cơ khí.

Câu 11: Nhiệm vụ của robot hàn là:

A. Thực hiện hàn nối các chi tiết hay bộ phận của sản phẩm.

B. Lắp ráp các chi tiết khác nhau thành một thành phẩm hoặc bán thành phẩm.

C. Thực hiện các công việc gia công sản phẩm trong dây chuyền sản xuất.

D. Vận chuyển các chi tiết, sản phẩm trong dây chuyền sản xuất đến các vị trí cho nguyên công tiếp theo.

Câu 12: Nhiệm vụ của robot vận chuyển là:

A. Thực hiện hàn nối các chi tiết hay bộ phận của sản phẩm.

B. Lắp ráp các chi tiết khác nhau thành một thành phẩm hoặc bán thành phẩm.

C. Thực hiện các công việc gia công sản phẩm trong dây chuyền sản xuất.

D. Vận chuyển các chi tiết, sản phẩm trong dây chuyền sản xuất đến các vị trí cho nguyên công tiếp theo.

Câu 13: Đặc điểm của dây chuyền sản xuất tự động cứng

A. Độ linh hoạt thấp

C. Năng suất và độ ổn định thấp

B. Độ linh hoạt cao

D. Chi phí đầu tư cao

Câu 14: Đặc điểm của dây chuyền sản xuất tự động mềm

A. Năng suất cao, nhưng độ ổn định thường không cao bằng tự động cứng

C. Độ linh hoạt thấp

B. Chi phí đầu tư không cao

D. Khó thay đổi chương trình

Câu 15: Những thành tố chính của công nghệ kỹ thuật số

A. Dữ liệu lớn, kết nối vạn vật, trí tuệ nhân tạo.

C. Gia công thông minh

B. Dữ liệu lớn, kết nối vạn vật

D. Điều khiển thông minh

Câu 16: Gia công cơ khí là quá trình:

- A. Hoàn thiện sản phẩm
- C. Bảo dưỡng sản phẩm

- B. Thiết kế sản phẩm
- D. Chế tạo ra sản phẩm

Câu 17. Bước thứ 2 của quy trình công nghệ gia công chi tiết là:

- A. Tính toán lượng dư gia công, chế độ cắt và tính thời gian
- C. Chọn phôi và phương pháp chế tạo phôi
- B. Xác định trình tự các bước gia công chi tiết
- D. Tìm hiểu chi tiết cần gia công xác định dạng sản xuất

Câu 18. Công nghệ xử lý và bảo vệ gồm các phương pháp nào?

- A. Tiện, phay, bào, khoan,...
- B. Nhiệt luyện, mạ sơn, anod,...
- C. Đúc, rèn, đập, hàn,...
- D. Đúc, tiện, nhiệt luyện,...

Câu 19. Dao vai có thể dùng để tiện bộ phận nào khi gia công chi tiết mặt bích?

- A. Vát mép hai đầu trụ
- B. Vát mép
- C. Tiện mặt đầu
- D. Tiện trụ

Câu 20. Bước cuối cùng trong quá trình sản xuất cơ khí là gì?

- A. Gia công tạo hình sản phẩm
- B. Công nghệ chế tạo phôi
- C. Đóng gói sản phẩm
- D. Xử lý và bảo vệ

Câu 21. Tại sao cần phải xác định trình tự các bước gia công?

- A. Để lựa chọn vật liệu, kích thước và phương pháp chế tạo phôi phù hợp.
- B. Để lựa chọn thiết bị, đồ gá, dụng cụ gia công phù hợp nhằm đảm bảo chất lượng, năng suất.
- C. Để có trình tự hợp lý nhằm đảm bảo chất lượng gia công với chi phí thấp nhất.
- D. Để đảm bảo độ chính xác gia công theo vật liệu, phương pháp, dụng cụ cắt.

Câu 22. “Là thiết bị tự động đa chức năng hoạt động theo chương trình nhằm phục vụ tự động hóa các quá trình sản xuất” là khái niệm:

- A. Người máy công nghiệp
- B. Máy tự động
- C. Dây chuyền tự động
- D. Đáp án khác

Câu 23. Nhiệm vụ chính của Big Data là:

- A. Phân tích dữ liệu
- B. Thu thập dữ liệu qua IoT
- C. Học từ các dữ liệu đã có
- D. Lưu trữ, phân tích dữ liệu

Câu 24. Công nghệ gia công tạo hình sản phẩm gồm các phương pháp nào?

- A. Tiện, phay, bào, khoan,...
- B. Nhiệt luyện, mạ sơn, anod,...
- C. Đúc, tiện, nhiệt luyện,...
- D. Đúc, rèn, đập, hàn,...

Câu 25. Máy tự động là máy hoàn thành một nhiệm vụ nào đó

- A. Theo chương trình định trước, không có sự tham gia trực tiếp của con người
- B. Theo chương trình không có sẵn, có sự tham gia trực tiếp của con người
- C. Theo chương trình định trước, có sự tham gia trực tiếp của con người
- D. Theo chương trình không có sẵn, không có sự tham gia trực tiếp của con người

Câu 26. Robot trong hình dưới đây đang thực hiện nhiệm vụ gì?



- A. Đóng gói
- B. Lắp ráp
- C. Vận chuyển
- D. Hàn nối

Câu 27. Công việc chính của robot chức năng:

- A. Di chuyển qua nhiều vị trí.
- C. Thực hiện trực tiếp một công đoạn trong quá trình sản xuất sản phẩm
- B. Kết nối chi tiết giữa các máy trong dây chuyền
- D. Hỗ trợ các tác vụ phụ như cấp phôi, lấy chi tiết,...

Câu 28. Khái niệm về quá trình sản xuất cơ khí

- A. Quá trình vận hành các máy, thiết bị, chi tiết phục vụ cho sản xuất và đời sống
- B. Quá trình con người tác động vào vật liệu cơ khí thông qua các công cụ sản xuất để tạo thành các sản phẩm hoàn chỉnh

- C. Quá trình gia công mà khối lượng vật liệu vẫn được giữ nguyên
D. Quá trình con người tác động vào dụng cụ cơ khí thông qua các công cụ sản xuất để tạo thành các sản phẩm hoàn chỉnh

Câu 29. Con người tham gia vào hoạt động của máy tự động như thế nào?

- A. Đáp án khác
B. Tham gia trực tiếp và gián tiếp
C. Tham gia gián tiếp
D. Tham gia trực tiếp

Câu 30. Lợi ích từ việc sử dụng dây chuyền tự động là:

- A. Nâng cao năng suất và hạ giá thành sản phẩm
B. Thêm nhiều nhân lực
C. Hạ giá thành sản phẩm
D. Nâng cao năng suất

Câu 31. Bước đầu tiên trong quá trình sản xuất cơ khí là gì?

- A. Lắp ráp sản phẩm
B. Gia công tạo hình sản phẩm
C. Đóng gói sản phẩm
D. Công nghệ chế tạo phôi

Câu 32. Phương pháp gia công cơ khí không phôi nào cho sản phẩm có độ chính xác cũng như độ nhẵn bề mặt cao?

- A. Phương pháp hàn
B. Phương pháp đúc áp lực
C. Phương pháp đập nóng
D. Phương pháp đập nguội

Câu 33. Công nghệ chế tạo phôi gồm các phương pháp nào?

- A. Đúc, tiện, nhiệt luyện,...
B. Nhiệt luyện, mạ sơn, anod,...
C. Tiện, phay, bào, khoan,...
D. Đúc, rèn, đập, hàn,...

Câu 34. Nhiệm vụ chính của IOT là:

- A. Học từ các dữ liệu đã có
B. Lưu trữ, phân tích dữ liệu
C. Thu thập dữ liệu qua IoT
D. Phân tích dữ liệu

Câu 35. Quá trình bảo đảm độ tin cậy, an toàn và kéo dài tuổi thọ của các thiết bị cơ khí thuộc công việc nào?

- A. Thiết kế sản phẩm cơ khí
B. Gia công cơ khí
C. Bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị cơ khí
D. Lắp ráp sản phẩm cơ khí

Câu 36. Trước khi chọn phôi cần làm gì?

- A. Xác định trình tự các bước gia công chi tiết
C. Tìm hiểu chi tiết cần gia công xác định dạng sản xuất

- B. Chọn phương pháp chế tạo phôi
D. Tính toán lượng dư gia công

Câu 37. Công nghệ chế tạo phôi bằng phương pháp hàn có ưu điểm gì ?

- A. Dễ tự động hóa, cơ khí hóa.
C. Có cơ tính cao.
B. Tất cả đều đúng
D. Tạo được các chi tiết có hình dạng, kết cấu phức tạp

Câu 38. Tín hiệu vật lý được phản ánh lên đối tượng ảo nhờ ?

- A. Công nghệ sinh học
B. Công nghệ phân tích
C. Công nghệ mô phỏng
D. Công nghệ IoT để hiển thị, mô phỏng

Câu 39. Trình tự của quá trình sản xuất cơ khí là:

- A. Gia công → chế tạo phôi → lắp ráp → kiểm tra → đóng gói
B. Chế tạo phôi → Gia công → lắp ráp → kiểm tra → đóng gói
C. Chế tạo phôi → Gia công → xử lý và bảo vệ → lắp ráp → đóng gói
D. Gia công → chế tạo phôi → kiểm tra → lắp ráp → đóng gói

Câu 40. Đóng gói sản phẩm để:

- A. Cố định sản phẩm
B. Bao bọc sản phẩm
C. Thuận tiện khi vận chuyển không ảnh hưởng chất lượng sản phẩm
D. Tất cả các ý trên

Câu 41: Phương pháp khoan là?

- A. Là phương pháp rót vật liệu lỏng vào khuôn, sau khi vật liệu lỏng nguội và định hình, người ta nhận được vật đúc có hình dạng và kích thước lòng khuôn.
B. Là phương pháp gia công lỗ từ phôi trên máy khoan, máy tiện hoặc máy phay, máy doa, ...
C. Là phương pháp nối các chi tiết lại với nhau bằng cách nung nóng vật liệu chỗ nối đến trạng thái chảy, sau khi vật liệu kết tinh sẽ tạo thành mối hàn.
D. Là phương pháp gia công cắt gọt được thực hiện bằng sự phối hợp của hai chuyển động: chuyển động quay tròn của dao và tịnh tiến của phôi.

Câu 42: Phương pháp tiện là?

- A. Là phương pháp rót vật liệu lỏng vào khuôn, sau khi vật liệu lỏng nguội và định hình, người ta nhận được vật đúc có hình dạng và kích thước lòng khuôn.
- B. Là phương pháp gia công lỗ từ phôi trên máy khoan, máy tiện hoặc máy phay, máy doa, ...
- C. Là phương pháp nối các chi tiết lại với nhau bằng cách nung nóng vật liệu chỗ nối đến trạng thái chảy, sau khi vật liệu kết tinh sẽ tạo thành mối hàn.
- D. Là phương pháp gia công cắt gọt được thực hiện bằng sự phối hợp của hai chuyển động: chuyển động quay tròn của dao và tịnh tiến của phôi.

Câu 43: Tại sao cần phải xác lựa chọn phôi?

- A. Để lựa chọn vật liệu, kích thước và phương pháp chế tạo phôi phù hợp.
- B. Để lựa chọn thiết bị, đồ gá, dụng cụ gia công phù hợp nhằm đảm bảo chất lượng, năng suất.
- C. Để có trình tự hợp lý nhằm đảm bảo chất lượng gia công với chi phí thấp nhất.
- D. Để đảm bảo độ chính xác gia công theo vật liệu, phương pháp, dụng cụ cắt.

Câu 44: Quan sát hình ảnh sau và cho biết nội dung của nó?



- A. Xử lý cơ tính nhiệt: ram
- B. Xử lý cơ tính hóa học: thấm carbon
- C. Xử lý bảo vệ mặt: sơn
- D. Xử lý bảo vệ mặt: mạ kim loại

Câu 45: Tại sao cần phải bảo quản sản phẩm?

- A. Tạo điều kiện thuận lợi cho việc bảo quản, vận chuyển, xếp dỡ và tiêu thụ
- B. Giữ gìn hàng hóa nguyên vẹn cả về số lượng lẫn chất lượng
- C. Ngăn sản phẩm tiếp xúc với các yếu tố từ môi trường gây biến chất và nhiễm khuẩn
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 46: Robot công nghiệp là gì?

- A. Máy thực hiện các công việc một cách tự động bởi chương trình điều khiển từ máy tính hoặc các vi mạch điện tử
- B. Tập hợp các hoạt động được thiết lập để thực hiện các công việc một cách tuần tự, liên tục như lắp ráp hoặc chế tạo ra sản phẩm
- C. Tổ hợp của các máy và thiết bị tự động được sắp xếp theo một trình tự xác định để thực hiện các công việc khác nhau nhằm tạo ra sản phẩm.
- D. Các cơ cấu tạo ra chuyển động của bàn máy và trục chính của máy, gồm mạch điều khiển, động cơ dẫn động, ...

Câu 47: Con người đóng vai trò gì trong dây truyền sản xuất tự động?

- A. Con người tham gia trực tiếp vào dây truyền sản xuất, thực hiện tất cả các công việc nhằm tạo ra sản phẩm
- B. Con người tham gia trực tiếp vào dây truyền sản xuất, thực hiện một số công việc khác nhau nhằm tạo ra sản phẩm
- C. Con người không tham gia vào dây truyền sản xuất, các máy móc, thiết bị trực tiếp thực hiện hết các công việc
- D. Con người không tham gia trực tiếp vào dây truyền sản xuất, chỉ thiết kế, giám sát và hiệu chỉnh

Câu 48: Số phát biểu đúng trong các phát biểu sau là?

- A. Robot công nghiệp là robot được sử dụng trong sản xuất công nghiệp để thực hiện các nhiệm vụ của quá trình sản xuất như: gia công, lắp ráp, sơn, đóng gói sản phẩm.
- B. Sản xuất theo dây chuyền là hình thức của nền sản xuất theo quy mô vừa và nhỏ. Trong đó mỗi vị trí trên dây chuyền có nhiệm vụ thực hiện một công đoạn, nhiệm vụ nhất định.
- C. Trong dây chuyền sản xuất tự động, băng tải thực hiện chức năng di chuyển đối tượng sản xuất đến các vị trí khác nhau.

D. Dây chuyền sản xuất tự động cứng là dây chuyền mà trong đó các quá trình chế tạo, sản xuất, lắp ráp tự động được thiết lập bởi các máy công tác, máy gia công tự động cứng.

Câu 49: Vì sao nói robot thông minh giúp con người giảm sức lao động và tránh làm việc trong môi trường độc hại, nguy hiểm?

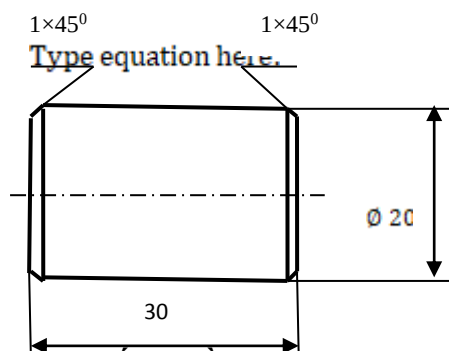
- A. Trong sản xuất tự động, máy móc trực tiếp tham gia vào quá trình vận hành nên công nhân được đảm bảo an toàn
- B. Trong sản xuất tự động, máy móc gián tiếp tham gia vào quá trình vận hành nên công nhân được đảm bảo an toàn
- C. Trong sản xuất tự động, máy móc tham gia một phần vào quá trình vận hành, thay thế công nhân trong công việc nguy hiểm nên công nhân được đảm bảo an toàn
- D. Trong sản xuất tự động, máy móc không tham gia vào quá trình vận hành nên công nhân không được đảm bảo an toàn

Câu 50: Công nghệ được ứng dụng trong quá trình sản xuất công nghiệp nhằm khai thác dữ liệu đã thu thập, xử lý để hỗ trợ quá trình ra quyết định là?

- A. Kết nối vạn vật trong công nghiệp
- B. Dữ liệu lớn
- C. Trí tuệ nhân tạo
- D. Điện toán đám mây

PHẦN TỰ LUẬN

Câu 1: Em hãy lập quy trình công nghệ gia công chi tiết hình dưới



Câu 2 : Viết sơ đồ quá trình sản xuất cơ khí.

Câu 3 : Hãy cho biết hình a bên dưới cho thấy robot đang làm gì? Áp dụng phương pháp này so với phương pháp thủ công thì cải thiện gì về vấn đề an toàn và môi trường?



ĐỀ KIỂM TRA MINH HOẠ MÔN CÔNG NGHỆ 11 NĂM HỌC 2024 - 2025

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Câu 1. Chế tạo phôi là giai đoạn thứ mấy của quá trình sản xuất cơ khí

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4

Câu 2: Công việc chính của robot chức năng:

- A. Di chuyển qua nhiều vị trí.
- B. Kết nối chi tiết giữa các máy trong dây chuyền
- C. Thực hiện trực tiếp một công đoạn trong quá trình sản xuất sản phẩm

D. Hỗ trợ các tác vụ phụ như cấp phôi, lấy chi tiết,...

Câu 3. Bản chất của phương pháp đúc là:

- A. Nối các chi tiết lại với nhau bằng cách nung nóng vật liệu chỗ nối đến trạng thái chảy, sau khi vật liệu kết tinh sẽ tạo thành mối hàn.
- B. Kim loại nấu chảy dưới dạng lỏng được rót vào khuôn, sau khi nguội và kết tinh sẽ tạo thành vật đúc có hình dạng và kích thước của lòng khuôn.
- C. Sử dụng ngoại lực tác dụng lên vật liệu kim loại có tính dẻo, làm cho nó biến dạng thành sản phẩm có hình dạng, kích thước theo yêu cầu.
- D. Dùng tia lửa hồ quang làm nóng chảy kim loại tại vị trí hàn và que hàn để tạo thành mối hàn.

Câu 4. Lập quy trình công nghệ gia công chi tiết là một phần của quy trình chế tạo cơ khí sau khi đã có

- A. Phôi.
- B. Phoi.
- C. Bản vẽ xây dựng.
- D. Bản vẽ kỹ thuật.

Câu 5.là quá trình con người tác động vào vật liệu cơ khí thông qua các công cụ sản xuất để tạo thành các sản phẩm hoàn chỉnh đáp ứng nhu cầu của sản xuất và đời sống.

- A. Quá trình sản xuất cơ khí
- B. Quá trình sản xuất thiết bị
- C. Quá trình chế tạo phôi
- D. Quá trình gia công chi tiết

Câu 6. Bản chất của quá trình xử lý cơ tính và bảo vệ bề mặt chi tiết

- A. Là quá trình sử dụng các biện pháp kỹ thuật khác nhau để thay đổi cơ tính và chất lượng bề mặt của chi tiết nhằm đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật của chi tiết và sản phẩm cơ khí.
- B. Là quá trình sử dụng các phương pháp gia công vật liệu tác động vào phôi để tạo thành các chi tiết, sản phẩm đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật về hình dạng, kích thước, độ nhẵn bóng bề mặt...
- C. Là quá trình thay đổi cơ tính và chất lượng sản phẩm, sản phẩm đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật về hình dạng, kích thước, độ nhẵn bóng bề mặt...
- D. Là quá trình sử dụng các phương pháp tiện để thay đổi cơ tính và chất lượng bề mặt của chi tiết nhằm đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật của chi tiết và sản phẩm cơ khí.

Câu 7. Nhiệm vụ của robot hàn là:

- A. Thực hiện hàn nối các chi tiết hay bộ phận của sản phẩm.
- B. Lắp ráp các chi tiết khác nhau thành một thành phẩm hoặc bán thành phẩm.
- C. Thực hiện các công việc gia công sản phẩm trong dây chuyền sản xuất.
- D. Vận chuyển các chi tiết, sản phẩm trong dây chuyền sản xuất đến các vị trí cho nguyên công tiếp theo.

Câu 8.là quá trình con người tác động vào vật liệu cơ khí thông qua các công cụ sản xuất để tạo thành các sản phẩm hoàn chỉnh đáp ứng nhu cầu của sản xuất và đời sống.

- A. Quá trình sản xuất cơ khí
- B. Quá trình sản xuất thiết bị
- C. Quá trình chế tạo phôi
- D. Quá trình gia công chi tiết

Câu 9. Những thành tố chính của công nghệ kỹ thuật số

- A. Dữ liệu lớn, kết nối vạn vật, trí tuệ nhân tạo.
- B. Dữ liệu lớn, kết nối vạn vật
- C. Gia công thông minh
- D. Điều khiển thông minh

Câu 10. Công nghệ xử lý và bảo vệ gồm các phương pháp nào?

- A. Tiện, phay, bào, khoan,...
- B. Nhiệt luyện, mạ sơn, anod,...
- C. Đúc, rèn, đập, hàn,...
- D. Đúc, tiện, nhiệt luyện,...

Câu 11. Bước cuối cùng trong quá trình sản xuất cơ khí là gì?

- A. Gia công tạo hình sản phẩm
- B. Công nghệ chế tạo phôi
- C. Đóng gói sản phẩm
- D. Xử lý và bảo vệ

Câu 12. “Là thiết bị tự động đa chức năng hoạt động theo chương trình nhằm phục vụ tự động hóa các quá trình sản xuất” là khái niệm:

- A. Người máy công nghiệp
- B. Máy tự động
- C. Dây chuyền tự động
- D. Đáp án khác

Câu 13. Công nghệ gia công tạo hình sản phẩm gồm các phương pháp nào?

- A. Tiện, phay, bào, khoan,...
- B. Nhiệt luyện, mạ sơn, anod,...
- C. Đúc, tiện, nhiệt luyện,...
- D. Đúc, rèn, đập, hàn,...

Câu 14. Nhiệm vụ chính của Big Data là:

- A. Phân tích dữ liệu
- B. Thu thập dữ liệu qua IoT
- C. Học từ các dữ liệu đã có
- D. Lưu trữ, phân tích dữ liệu

Câu 15. Robot trong hình dưới đây đang thực hiện nhiệm vụ gì?



A. Đóng gói

B. Lắp ráp

C. Vận chuyển

D. Hàn nối

Câu 16. Khái niệm về quá trình sản xuất cơ khí

A. Quá trình vận hành các máy, thiết bị, chi tiết phục vụ cho sản xuất và đời sống

B. Quá trình con người tác động vào vật liệu cơ khí thông qua các công cụ sản xuất để tạo thành các sản phẩm hoàn chỉnh

C. Quá trình gia công mà khối lượng vật liệu vẫn được giữ nguyên

D. Quá trình con người tác động vào dụng cụ cơ khí thông qua các công cụ sản xuất để tạo thành các sản phẩm hoàn chỉnh

Câu 17. Lợi ích từ việc sử dụng dây chuyền tự động là:

A. Nâng cao năng suất và hạ giá thành sản phẩm

B. Thêm nhiều nhân lực

C. Hạ giá thành sản phẩm

D. Nâng cao năng suất

Câu 18. Trước khi chọn phôi cần làm gì?

A. Xác định trình tự các bước gia công chi tiết

B. Chọn phương pháp chế tạo phôi

C. Tính toán lượng dư gia công

D. Tìm hiểu chi tiết cần gia công xác định dạng

sản xuất

Câu 19. Công nghệ chế tạo phôi gồm các phương pháp nào?

A. Đúc, tiện, nhiệt luyện,...

C. Tiện, phay, bào, khoan,...

B. Nhiệt luyện, mạ sơn, anod,...

D. Đúc, rèn, dập, hàn,...

Câu 20. Bước đầu tiên trong quá trình sản xuất cơ khí là gì?

A. Lắp ráp sản phẩm

C. Đóng gói sản phẩm

B. Gia công tạo hình sản phẩm

D. Công nghệ chế tạo phôi

Câu 21. Quá trình bảo đảm độ tin cậy, an toàn và kéo dài tuổi thọ của các thiết bị cơ khí thuộc công việc nào?

A. Thiết kế sản phẩm cơ khí

C. Bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị cơ khí

B. Gia công cơ khí

D. Lắp ráp sản phẩm cơ khí

Câu 22. Công nghệ chế tạo phôi bằng phương pháp hàn có ưu điểm gì ?

A. Dễ tự động hóa, cơ khí hóa.

B. Tất cả đều đúng

C. Có cơ tính cao.

D. Tạo được các chi tiết có hình dạng, kết cấu phức tạp.

Câu 23. Trình tự của quá trình sản xuất cơ khí là:

A. Gia công → chế tạo phôi → lắp ráp → kiểm tra → đóng gói

B. Chế tạo phôi → Gia công → lắp ráp → kiểm tra → đóng gói

C. Chế tạo phôi → Gia công → xử lý và bảo vệ → lắp ráp → đóng gói

D. Gia công → chế tạo phôi → kiểm tra → lắp ráp → đóng gói

Câu 24. Gia công tạo hình sản phẩm là giai đoạn thứ mấy của quá trình sản xuất cơ khí

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

Câu 25. Nhiệm vụ của robot vận chuyển là:

A. Thực hiện hàn nối các chi tiết hay bộ phận của sản phẩm.

B. Lắp ráp các chi tiết khác nhau thành một thành phẩm hoặc bán thành phẩm.

C. Thực hiện các công việc gia công sản phẩm trong dây chuyền sản xuất.

D. Vận chuyển các chi tiết, sản phẩm trong dây chuyền sản xuất đến các vị trí cho nguyên công tiếp theo.

Câu 26. Nhiệm vụ của robot hàn là:

A. Thực hiện hàn nối các chi tiết hay bộ phận của sản phẩm.

B. Lắp ráp các chi tiết khác nhau thành một thành phẩm hoặc bán thành phẩm.

C. Thực hiện các công việc gia công sản phẩm trong dây chuyền sản xuất.

D. Vận chuyển các chi tiết, sản phẩm trong dây chuyền sản xuất đến các vị trí cho nguyên công tiếp theo.

Câu 27. Tín hiệu vật lý được phản ánh lên đối tượng ảo nhờ ?

A. Công nghệ sinh học

B. Công nghệ phân tích

C. Công nghệ mô phỏng

D. Công nghệ IoT để hiển thị, mô phỏng

Câu 28. Mục đích của lập quy trình công nghệ gia công chi tiết là:

A. Chọn phôi liệu phù hợp theo điều kiện sản xuất.

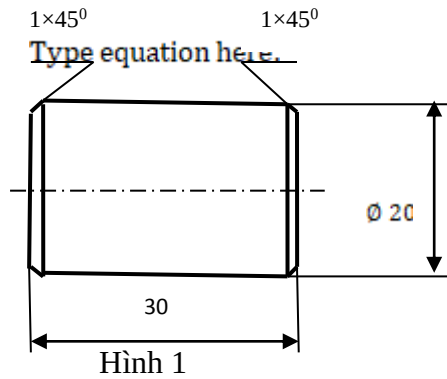
C. Chọn phôi phải có độ cứng cao.

B. Chọn bản vẽ kỹ thuật cho phù hợp với chi tiết gia công.

D. Chọn chi tiết dễ gia công.

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1: Em hãy lập quy trình công nghệ gia công chi tiết hình 1



TỔ (NHÓM) TRƯỞNG